TÒA ÁN NHÂN DÂN **Q. LIÊN CHIỂU-TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2020/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 29 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 206/2020/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông **Hồ Hải D**, sinh năm 1983. Trú tại: Số x/16 đường Lê Duẩn, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- Bà **Nguyễn Thị Kim D**, sinh năm 1988. Trú tại: Tổ y, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D có tổ chức lễ cưới theo nghi lễ truyền thống của người Việt Nam và đăng ký kết hôn tại UBND phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng vào năm 2011, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu. Sau khi kết hôn bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D chung sống hạnh phúc và thuê nhà sống tại số x/16 đường Lê Duẩn, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng. Đến thời gian đầu năm 2016 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình, quan điểm vợ chồng không hợp nhau dẫn đến những mâu thuẫn trong cuộc sống không thể khắc phục được, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không mang lại hạnh phúc cho nhau. Hiện tại bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D đã sống ly thân nhau, mỗi người một nơi

từ năm 2016 cho đến nay. Vì vậy bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D yêu cầu tòa án giải quyết cho vợ chồng ông, bà được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D xác định có 01 con chung tên Hồ Hải D, sinh ngày 07/6/2012. Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D thống nhất giao con chung Hồ Hải D cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Ông D không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D xác nhận không có tài sản chung.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D xác nhận không có nợ chung.

Xét thấy: Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng. Do đó, hôn nhân của ông D, bà D là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do mâu thuẫn do tính tình, quan điểm vợ chồng không hợp nhau dẫn đến những mâu thuẫn trong cuộc sống không thể khắc phục được, mặt dù đã được hai bên gia đình khuyên can, mục đích hôn nhân của ông D, bà D không đạt được, vợ chồng không mang lại hạnh phúc cho nhau. Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật. Vì vậy, áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D xác định có 01 con chung tên Hồ Hải Duyên, sinh ngày 07/6/2012. Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D thống nhất giao con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ông D không cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung của các bên đương sự được thực hiện theo quy định của Pháp luật.

- *Về tài sản chung:* Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D xác nhận không có.

- *Về nợ chung*: Bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D xác nhận không có.

2. Lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí HNGĐ-ST 300.000 đồng mà bà Nguyễn Thị Kim D và ông Hồ Hải D đã nộp theo biên lai thu số 0004426 ngày 01.6.2020 tại chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CCTHADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường Hải Châu 1;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hùng